

Số: 17/2021/QĐST-HNGĐ

Gia Nghĩa, ngày 25 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 107, 110, 118 và 119 của
Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban
Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử
dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 06/2021/TLST-HNGĐ ngày
21 tháng 01 năm 2021, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận
nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Phạm Thị L, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa anh Nguyễn Duy T và chị Phạm Thị L là hôn nhân tự
nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số
32/2011 do Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông cấp ngày 25/4/2011.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 07/01/2021 và Biên bản hòa giải đoàn tụ
không thành ngày 17/02/2021, anh Nguyễn Duy T và chị Phạm Thị L yêu cầu Tòa
án công nhận thuận tình ly hôn. Về con chung: Anh Nguyễn Duy T và chị Phạm
Thị L thỏa thuận giao các con chung là Nguyễn Anh K, sinh ngày 07/10/2011 và
Nguyễn Phúc Minh K, sinh ngày 04/6/2019 cho chị Phạm Thị L trực tiếp trông
nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con chung đủ 18 (mười tám)
tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Thị L không yêu cầu anh Nguyễn Duy T cấp
dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Duy T và chị
Phạm Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, anh Nguyễn
Duy T và chị Phạm Thị L thực sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được với nhau về
việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con và thống nhất không yêu cầu
Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Duy T và chị Phạm Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao các con chung là Nguyễn Anh K, sinh ngày 07/10/2011 và Nguyễn Phúc Minh K, sinh ngày 04/6/2019 cho chị Phạm Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con chung đủ 18 (mười tám) tuổi.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ đối với con sau khi ly hôn, việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại các điều 81, 82, 83, 84 và 85 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Thị L không yêu cầu anh Nguyễn Duy T cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc thực hiện, thay đổi, chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại các điều 107, 110, 118 và 119 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Duy T và chị Phạm Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Duy T và chị Phạm Thị L phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) mà chị Phạm Thị L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002580 ngày 21/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố G;
- UBND thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (đăng ký số 32/2011 ngày 25/4/2011);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Quy